

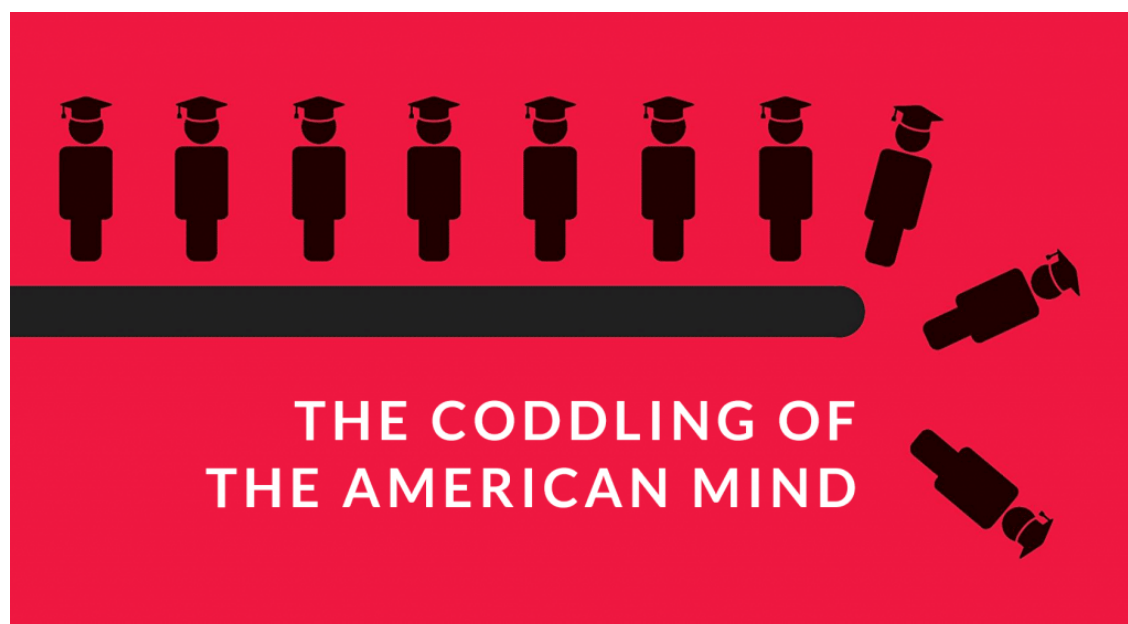
Trang chủ/Diễn đàn khoa học/Thông tin khoa học

Sự dữ dội của "chủ nghĩa an toàn" và hệ lụy

16:59 | 05/08/2021

EFR Một thay đổi trong quan điểm về nuôi dạy trẻ em có thể tạo nên ảnh hưởng khôn lường 20 năm sau. Cuốn sách *"The coddling of the American mind"* của Jonathan Haidt (Đại học New York) và Greg Lukianoff (Chủ tịch Tổ chức Quyền cá nhân trong Giáo dục) đã chỉ ra điều đó.

Trong cuốn *"The coddling of the American mind"*, hai tác giả đã phân tích về những dòng chảy văn hóa xã hội khác nhau hội tụ thành một hiện tượng văn hóa học đường nhạy cảm quá mức ở Mỹ này.



Hai tác giả Jonathan Haidt và Greg Lukianoff đã phân tích về những dòng chảy văn hóa xã hội khác nhau hội tụ thành hiện tượng văn hóa học đường nhạy cảm quá mức ở Mỹ

Các tác giả lập luận rằng, kể từ những năm 1980, một triết lý mới về nuôi dạy và giáo dục trẻ em đã phát triển mạnh mẽ ở Mỹ với cái tên "chủ nghĩa an toàn" (*safetyism*), bởi vì thời điểm đó có quá nhiều sự kiện giật gân liên quan đến bắt cóc và xả súng trong trường học. Tác giả cho thấy bằng chứng việc cho trẻ nhỏ được "tự do" di chuyển, chơi quanh khu vực nhà mình ("*free range*" kids), đã không còn phổ biến nữa. Trẻ em chơi dưới sự giám sát của cha mẹ đã trở thành một quy chuẩn xã hội nghiêm ngặt và thậm chí ở một số nơi, điều này còn được đưa vào khuôn khổ pháp luật. Thoạt nghe đó có vẻ là một ý tưởng có ích vì giữ được an toàn cho trẻ, nhưng trên thực tế, việc không còn được tự do chơi và khám phá khiến trẻ giảm đi cơ hội học được cách tự giải quyết các xung đột xã hội. Theo đó, khi gặp phải những xung đột, những đứa trẻ ấy có xu hướng dựa trên uy quyền của người lớn để giải quyết thay cho mình. Theo thời gian, 10-15 năm sau tại Mỹ, một thế hệ sinh viên đại học nhạy cảm sẽ được hình thành từ sự bảo vệ con cái quá mức của cha mẹ trong quá trình nuôi dạy và học tập [1].

Các tác giả cũng cho rằng, sự xuất hiện của mạng xã hội đã tạo ra sự căng thẳng, thậm chí trầm cảm xã hội dữ dội, ở những người trẻ tuổi. Văn hóa thể hiện tín hiệu phẩm giá (*virtue signaling*), cũng như sự nặng nề từ áp lực đồng trang lứa (*peer pressure*) trên mạng xã hội đã tạo nên một thực trạng đáng ngại cho tất cả trẻ em. Những học sinh "to mồm" và cô thế có tư tưởng cực đoan nhất, sẽ dẫn tiếp quản cuộc tranh luận, ngầm định các chuẩn mực và quy tắc mới và ép buộc những người khác phải chia sẻ cùng ý kiến. Văn hóa tẩy chay (*cancel culture*) cũng là một vấn đề nổi cộm. Nếu những đứa trẻ lên 5 thường gọi người lớn mỗi

“
Bối cảnh đại dịch Covid-19 bất thường và công nghệ siêu kết nối hiện nay đang tạo ra nhiều hiện tượng văn hóa mới, đòi hỏi các nhà khoa học xã hội và nhân văn tiếp tục vào cuộc, lý giải và dự báo sớm những tác động đến tương lai.
”

khi gặp vấn đề, nhiều sinh viên tại Mỹ đã tìm cách gây sức ép lên lãnh đạo nhà trường để tẩy chay những học giả không cùng quan điểm.

Tuy nhiên, cuốn "*The Coddling of the American mind*" không giải thích được tình trạng bạo lực xuất hiện quá dễ dàng trong văn hóa học đường. Tại Mỹ, trong rất nhiều cuộc biểu tình ở trường học, sinh viên nhanh chóng biến thành đám đông giận dữ và tấn công những người khác biệt về tư tưởng, điển hình như cuộc tấn công bạo lực vào GS. Bret Weinstein (the *Dark Horse Podcast*); GS. Charles Murray (tác giả cuốn *The Bell Curve* [2]) hay GS. Nicholas Christakis (Đại học Yale)... Điều này hoàn toàn đi ngược lại truyền thống văn hóa coi trọng tự do ngôn luận và tự do tư tưởng tại Mỹ. Đáng nói là hình thức văn hóa nhạy cảm, sẵn sàng với bạo lực như vậy dường như cứ lan rộng ở Mỹ, đặc biệt là trong các cuộc biểu tình bạo loạn xảy ra sau cái chết của George Floyd.

Một vấn đề đáng tiếc khác, đó là cuốn sách không đề cập nhiều hơn đến thói quen sử dụng thuốc ở Mỹ. Thực tế, nhiều phụ huynh Mỹ phụ thuộc vào các loại thuốc để giải quyết các vấn đề tinh thần của những đứa con: tăng động giảm chú ý, rối loạn thiếu tập trung, căng thẳng, lo lắng... Một thế hệ thanh niên phụ thuộc vào thuốc (dù là hợp pháp), có những căng thẳng dồn nén là sự thật và đó là một trong số các yếu tố tạo nên hiện tượng văn hóa học đường quá nhạy cảm trên. Một khi nhiều người lạm dụng thuốc và mang những ức chế dồn nén, sự tương tác nhóm và cá nhân sẽ bị thay đổi: mọi xung đột có thể nhanh chóng leo thang và vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Khi ở trong một nhóm, chỉ cần một vài người không tỉnh táo nắm quyền chỉ đạo, mọi cơ hội giải quyết xung đột trong hòa bình sẽ tiêu tan.

Tất nhiên, việc bao bọc con cái quá mức và sự lo lắng gây ra do sử dụng mạng xã hội cũng có thể là những nguyên nhân dẫn đến việc lạm dụng thuốc để điều trị các vấn đề đáng ra có thể xử lý mà không cần dùng đến thuốc.

Kết lại, cần phải nói rằng, tất cả các dòng chảy văn hóa xã hội đều tương tác với nhau: sự thay đổi trong triết lý nuôi dạy con cái, sự xuất hiện của phương tiện truyền thông xã hội, sự phổ biến của việc sử dụng thuốc đều có tác động liên đới [3]... Chúng ảnh hưởng trực tiếp lên tâm lý và hành vi của mỗi người [4]. Các lý giải mà Lukianoff và Haidt (2019) đã đưa ra cho thấy sức mạnh tiềm ẩn ghê gớm của những dòng chảy văn hóa (thói quen), nhất là khi ta không hiểu rõ về nó. Một thay đổi trong quan điểm và thực tiễn nuôi dạy trẻ em có thể tạo nên ảnh hưởng khôn lường 20 năm sau.

Đặc trưng nổi bật của thế giới ngày nay là công nghệ đang tạo nên sự siêu kết nối, còn đại dịch Covid-19 thì tạo nên những bất thường chưa từng có trong đời sống loài người. Nếu các nhà khoa học xã hội và nhân văn nghiên cứu và lý giải sâu cách mà các giá trị văn hóa xã hội hình thành, tương tác trong thời đại mới, để đánh giá và dự báo về những diễn tiến đẹp cũng như tối tệ của con người, là vô cùng quan trọng [5-8]. Mang những tri thức đó thoát khỏi "tháp ngà" là sứ mệnh của người làm khoa học, đồng thời có thể giúp cách nhìn về chi phí làm khoa học trở nên cân bằng hơn [9,10].

References

1. Lukianoff, G., & Haidt, J. (2019). *The coddling of the American mind: How good intentions and bad ideas are setting up a generation for failure*. New York: Penguin Books.
2. Herrnstein, R. J., & Murray, C. (2010). *The bell curve: Intelligence and class structure in American life*. Simon and Schuster.
3. Nguyen, M.-H., Le, T.-T., Nguyen, H.-K. T., Ho, M.-T., Nguyen, H. T. T., & Vuong, Q.-H. (2021). Alice in Suicideland: Exploring the Suicidal Ideation Mechanism through the Sense of Connectedness and Help-Seeking Behaviors. *International Journal of Environmental Research and Public Health*, *18*(7). doi:10.3390/ijerph18073681
4. Vuong, Q.-H., Bui, Q.-K., La, V.-P., Vuong, T.-T., Nguyen, V.-H. T., Ho, M.-T., . . . Ho, M.-T. (2018). Cultural additivity: behavioural insights from the interaction of Confucianism, Buddhism and Taoism in folktales. *Palgrave Communications*, *4*(1), 143. doi:10.1057/s41599-018-0189-2
5. Sapolsky, R. M. (2017). *Behave: The biology of humans at our best and worst*. New York: Penguin.
6. Vuong, Q.-H., Ho, M.-T., Nguyen, H.-K. T., et al. (2020). On how religions could accidentally incite lies and violence: folktales as a cultural transmitter. *Palgrave Communications*, *6*(1), 82. doi:10.1057/s41599-020-0442-3
7. Vuong, Q.-H. (2021). The semiconducting principle of monetary and environmental values exchange. *Economics and Business Letters*, *10*(3), 1-9.
8. Chính, P. M., Hoàng, V. Q. (2009). *Kinh tế Việt Nam: Thăng trầm và đột phá*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Việt Nam.
9. Vuong, Q.-H. (2019). Breaking barriers in publishing demands a proactive attitude. *Nature Human Behaviour*, *3*(10), 1034-1034. doi:10.1038/s41562-019-0667-6
10. Vuong, Q.-H. (2018). The (ir)rational consideration of the cost of science in transition economies. *Nature Human Behaviour*, *2*(1), 5-5. doi:10.1038/s41562-017-0281-4

Hồ Mạnh Tùng,

Viện Triết học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam và Trung tâm Nghiên cứu Xã hội liên ngành, Đại học Phenikaa

Trần Đức Hưng Long,

Ritsumeikan Asia Pacific University, Nhật Bản

URL: <https://kinhtevadubao.vn/su-du-doi-cua-chu-nghia-an-toan-va-he-luy-18704.html>

© **Kinh tế và Dự báo - Bộ Kế hoạch và Đầu tư**